TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 17/3/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thụ

Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên toà: ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên;

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức L, sinh năm 1976. Tên gọi khác: không.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LS, xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Đức K, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953; gia đình bị có 04 anh chị em, bản thân là con thứ 3; vợ là Ngô Thị H, sinh năm 1977; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1965. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn LS, xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1978. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Liên Phong, xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1979. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn LK, xã HS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Dương Văn A, sinh năm 1987. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn MS, xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2024, Nguyễn Đức L, sinh năm 1976, trú tại thôn LS, xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 98A- 298.45 đi chơi về. Theo L khai khi L đi qua nhà Phạm Văn T, sinh năm 1965 ở cùng thôn, L thấy cửa nhà T mở nên L muốn vào nhà để hỏi chuyện việc con trai L có cầm cố đồ ở nhà T không để L xin lại. Sau đó L đi xe ô tô về nhà lấy con dao dài 75,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm để vào xe ô tô. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô quay lại đỗ trước cửa nhà T, L xuống xe đi bộ đến trước cửa kính nhà Thủ. Thấy cửa đóng, L nhìn qua cửa kính thấy T và Nguyễn Văn C, sinh năm 1979, trú tại thôn LK, xã HS, huyện LN đang ở trong nhà. L gọi T mở cửa để nói chuyện thì T chửi L rồi L thấy T chạy vào trong buồng cầm ra 01 con dao dài 87 cm, chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm ra để dọa L thì anh C ôm giữ T và khóa cửa kính lại. Thấy T có dao nên L chạy ra xe ô tô lấy con dao rồi chạy tới trước cửa kính nhà T gọi T ra ngoài, ở trong nhà thì anh C vẫn ôm giữ T lại. L cầm dao đập 04 đến 05 cái vào cửa kính nhà T và đi lại trước cửa chửi Thủ. Lúc sau L đi ra lái xe ô tô ra đỗ ở rìa đường Quốc lộ 37 rồi L lại cầm dao chạy đến trước cửa nhà T tiếp tục đập dao vào kính, chửi Thủ. L nhìn qua cửa thấy T cầm điện thoại gọi cho ai đó, lúc sau khi L đang đứng chửi T thì có anh Dương Văn A, sinh năm 1987, trú tại thôn MS, xã CL, huyện LN điều khiển xe mô tô BKS 98Y2- 6527 chở Hoàng Văn T1, sinh năm 1978, trú tại thôn Liên Phong, xã CL, huyện LN đến khu vực nhà T chơi. Thấy L đang cầm dao, chửi T thì T1 xuống xe xem và cầm theo 01 khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357" để trong túi vải và 01 thanh nhựa giả gỗ dài khoảng 50 cm, còn An điều khiển xe mô tô đi về. Thấy T1 đến L hỏi và chửi T1 (Long nghĩ T1 do T gọi đến giải quyết mâu thuẫn). T1 chửi lại thì L cầm dao chạy về phía T1, khi L đuổi cách T1 khoảng 05 m thì T1 lấy khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357" từ túi vải ra chĩa về phía L bắn dọa nhưng súng không nổ. T1 lùi ra giữa đường Quốc lộ 37, L vẫn cầm dao lao về phía T1, khi L đứng cách T1 khoảng 04 m, T1 lại chĩa súng về phía L bóp cò, phát ra tiếng nổ nhưng không trúng vào L. L chạy lùi lại chỗ ô tô đang đỗ đứng chửi T1 còn T1 cầm súng chạy dần về phía đường liên thôn Lịch Sơn (hướng lên ga Cẩm Lý). L tiếp tục cầm dao chạy về phía T1, đuổi T1 chạy từ đường Quốc lộ 37 vào trong đường liên thôn LS, xã Cẩm Lý. Bị L đuổi, T1 lại cầm súng chĩa về phía L bắn nhưng không nổ. Khi đuổi T1, L bị tuột giày và cúi người xuống để đi giày, khi L đứng lên thì thấy T1 đứng cách L khoảng 08- 10 m bắn 01 phát súng nhưng không nổ, T1 bắn phát thứ hai súng phát nổ thì L thấy đau ở ngực làm L khụy xuống đường khoảng 01 phút rồi lại đứng dậy cầm

dao đuổi T1 thì T1 cầm súng chĩa về phía L bắn tiếp nhưng súng không nổ, do không đuổi được T1 nên L quay lại chỗ nhà Thủ. Sau đó L, T1 đi về nhà, trên đường về T1 đã vất thanh nhựa giả gỗ, cùng chiếc túi vải đựng súng đi. Một lúc sau Công an xã CL, huyện LN đến hiện trường, lập biên bản sự việc trên.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 37 với đường bê tông dẫn vào trường Trung học cơ sở (THCS) Cẩm Lý và đường bê tông dẫn vào ga Cẩm Lý thuộc địa phận thôn LS, xã CL, huyện Lục Nam. Tại khu vực cách cột điện 2I.II.I/TS 0,4 m về phía Đan Hội, cách mép đường Quốc lộ 37 là 1,4m phát hiện 01 vật dạng viên đạn, phần vỏ bằng kim loại màu vàng, kích thước (2,2x0,95) cm, một đầu viên kín có ghi ký tự YASGLDPAK 9 mm, một đầu hở bên trong chứa cao su màu đen. Mở rộng hiện trường 20 m về phía Tây Nam là khu vực của ra vào của gia đình Phạm Văn T, cửa kích thước (2,29x2,01) m gồm 2 lớp cửa bên ngoài dạng cửa kính thủy lực có 2 cánh, mặt ngoài cánh cửa bên phải phát hiện dấu vết mài, trượt xước kính bám dính bụi đất trên diện (35x25) cm, trên diện này có nhiều vết mài, trượt xước. Mở rộng hiện trường về phía đường Quốc lộ 37 không phát hiện dấu vết gì. Mở rộng hiện trường vào đường bê tông hướng đi trường THCS Cẩm Lý 200 m không phát hiện dấu vết gì. Mở rộng hiện trường vào đường bê tông hướng đi ga Cẩm Lý 200 m không phát hiện dấu vết gì. Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong 01 vật dạng viên đạn thu giữ khi khám nghiệm hiện trường vào phong bì thư ký hiệu "M3" (BL 87-89).

Ngày 14/01/2024, Nguyễn Đức L giao nộp 01 con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm; Phạm Văn T giao nộp 01 con dao dài 87 cm, chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm. Ngày 15/01/2024, Hoàng Văn T1 giao nộp: 01 vật hình dạng khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357" (được niêm phong trong hộp bìa cát-tông ký hiệu "M1"); 09 băng tròn, bằng nhựa, màu đỏ, mỗi băng có 08 viên, trong đó có 07 băng có 08 viên chứa chất bột màu trắng, 01 băng có 07 viên chứa chất bột màu trắng và 01 viên rỗng, 01 băng có 05 viên chứa chất bột màu trắng và 03 viên rỗng (được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "M2"). Ông Phạm Mạnh Cường, sinh năm 1967, trú tại thôn LS, xã CL, huyện LN giao nộp 01 đôi dép loại dép tông màu đen có nhãn hiệu Adidas (là dép của T1 bỏ lại khi bị L đuổi đánh được ông Cường nhìn thấy nhặt về); ông Dương Văn Quang, sinh năm 1960, trú tại thôn MS, xã CL, huyện LN (là bố An) giao nộp 01 xe mô tô màu trắng, vỏ ngoài có dán nhãn hiệu Sirius, BKS 98Y2-6527(BL 108, 190, 272, 311).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T1, thu giữ: 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn T1; 01 con dao (dạng dao găm, chuôi dao bọc nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, hộp dao bằng nhựa màu đen; 01 quyển số có bìa màu đỏ, bên trong có 21 tờ giấy có ghi ký tự chữ và số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, màn hình và viền xung quanh bị rạn nứt, không lắp sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp vỏ màu xanh, màn hình và viền xung quanh bị rạn nứt, không lắp sim điện thoại (BL 41-42).

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra dấu vết trên thân thể L, kết quả: L bị 01 vết thương rách, khuyết da hình tròn, kích thước (1,5x1,3) cm, tụ rỉ máu, xung

quanh phía dưới bám dính máu khô tại vị trí phái dưới vú bên phải cách vú bên phải phía dưới 5,5cm (BL 110-111).

Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 đoạn video từ camera an ninh của nhà Phạm Văn T và camera an ninh tại ngã tư thôn LS, xã Cẩm Lý do Công an xã CL, huyện LN quản lý, ghi lại nội dung có liên quan đến hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn Đức L (BL 104-105).

Tại bản kết luận giám định số 233/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Vật hình dạng khẩu súng đựng trong hộp bìa carton ký hiệu M1 gửi giám định là súng bắn đạn diêm, thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không thuộc vũ khí quân dụng; Các băng tròn, màu đỏ đựng trong phong bì ký hiệu M2 là đạn diêm, được sử dụng để bắn cho vật hình dạng khẩu súng gửi giám định, không thuộc vũ khí quân dụng; Khi sử dụng vật hình dạng khẩu súng lắp các băng tròn, màu đỏ gửi giám định để bắn thấy có gây tiếng nổ, không gây sát thương; 01 viên đạn, bằng kim loại, màu vàng, phần đáy có ký tự "YAS GLD PAK 9mm", phần đầu đạn là chất màu đen (dạng cao su) gửi giám định là đạn cao su cỡ 9mm, thuộc công cụ hỗ trợ, không thuộc vũ khí quân dụng. Được sử dụng cho các loại súng bắn đạn cao su cỡ 9mm. Không xác định được khả năng gây sát thương khi sử dụng bắn vào cơ thể người (BL 46).

Tại bản kết luận số 966/KL-KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video. Trích xuất được 32 hình ảnh thể hiện diễn biến của sự việc có trong file video gửi giám định (BL 51).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang giám định tỷ lệ thương tích, cơ chế hình thành thương tích của Nguyễn Đức L và viên đạn thu giữ tại hiện trường có gây được thương tích cho L hay không. Tuy nhiên, L từ chối giám định thương tích và không đến giám định, ngày 08/11/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang có công văn số 18/TTPY-GĐVCLS về việc do L không giám định thương tích nên Trung tâm pháp y không có cơ sở để xác định cơ chế và vật gây thương tích cho Long.

Cơ quan điều tra Công an huyện LN đã tiến hành cho Nguyễn Đức L xem lại video thu giữ, kết quả: L đã nhận ra và khẳng định nội dung trong các đoạn video là ghi lại việc L gây rối trật tự công cộng tại thôn LS, xã Cẩm Lý vào tối ngày 14/01/2024.

Đối với Phạm Văn T, Dương Văn An quá trình điều tra xác định không tham gia, không liên quan đến hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn Đức L nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Văn T1 có hành vi sử dụng súng đồ chơi bắn đạn diêm dọa L khi bị L cầm dao đuổi nhưng không có căn cứ xác định gây thương tích cho L, chưa đủ yếu tối cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khẩu súng T1 sử dụng thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng, ngày 17/01/2025, Công an huyện LN đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tuyển.

Đối với thương tích của Nguyễn Đức L do L từ chối giám định thương tích, không yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức L và Phạm Văn T không yêu cầu, đề nghị bồi thường đối với thương tích, tài sản.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 98Y2-6527 của ông Dương Văn Q; 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn T1; 01 con dao (dạng dao găm, chuôi dao bọc nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, hộp dao bằng nhựa màu đen, 01 quyển sổ có bìa màu đỏ, bên trong có 21 tờ giấy có ghi ký tự chữ và số; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, màn hình và viền xung quanh bị rạn nứt, không lắp sim điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi lắp vỏ màu xanh, màn hình và viền xung quanh bị rạn nứt, không lắp sim điện thoại; 01 đôi dép loại dép tông màu đen có nhãn hiệu Adidas của Hoàng Văn T1, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Đối với 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, kích thước (2,2x0,95)cm, phần đáy có ký tự "YAS GLD PAK 9mm", phần đầu là chất màu đen (dạng cao su); 01 vật hình dạng khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357"; 09 băng tròn, bằng nhựa, màu đỏ, mỗi băng có 08 viên, trong đó có 07 băng có 08 viên chứa chất bột màu trắng, 01 băng có 07 viên chứa chất bột màu trắng và 01 viên rỗng, 01 băng có 05 viên chứa chất bột màu trắng và 03 viên rỗng; 01 con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm; 01 con dao dài 87 cm, chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm Cơ quan điều tra chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 07 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức L trình bày: Bị cáo nhất trí với nội dung bản Cáo trạng; bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" với hành vi cụ thể như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện LN nêu là đúng người, đúng tội.

Đối với con dao bị thu giữ bị cáo L đề nghị không xin lại do dao đã qua sử dụng và không còn giá trị.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức L và đề nghị:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

+ Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, kích thước (2,2x0,95)cm, phần đáy có ký tự "YAS GLD PAK 9mm", phần đầu là chất màu đen (dạng cao su); 01 vật hình dạng khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357"; 09 băng tròn, bằng nhựa, màu đỏ, mỗi băng có 08 viên, trong đó có 07 băng có 08 viên chứa chất bột màu trắng, 01 băng có 07 viên chứa chất bột màu trắng và 01 viên rỗng, 01 băng có 05 viên chứa chất bột màu trắng và 03 viên rỗng; 01 con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm; 01 con dao dài 87 cm chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Đức L nhất trí với luận tội và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Đức L nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được ở địa phương lao động giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Anh Hoàng Văn T1 và anh Dương Văn A được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tuy nhiên HĐXX thấy những người này là người có mặt tại nơi xảy ra sự việc và chứng kiến một phần sự việc, đến giai đoạn chuẩn bị xét xử họ không có quyền lợi nghĩa vụ gì liên quan nên HĐXX xác định họ tham gia tố tụng trong vụ án này với tư cách là người làm chứng. Tòa án đã triệu tập hợp lệ tuy nhiên họ vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19

giờ 30 phút ngày 14/01/2024, tại trước cửa nhà Phạm Văn T, sinh năm 1965 trú tại thôn LS, xã CL, huyện LN do mâu thuẫn cá nhân nên Nguyễn Đức L đã chửi bới và dùng 01 con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm đập cửa kính nhà Phạm Văn T và đuổi đánh Hoàng Văn T1 trên đoạn đường Quốc lộ 37. Hành vi trên của Nguyễn Đức L gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp tại nơi dân cư đông đúc gây ra tình trạng lộn xộn, ảnh hưởng đến trật tự chung của xã hội, đã xâm phạm vào những nội quy, quy tắc về trật tự chung nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh, quy tắc sống của xã hội, gây tâm lý bất an cho nhân dân đặc biệt là lứa tuổi học sinh, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

Viện kiểm sát nhân dân huyện LN truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Đức L luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Đức Kháng được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, bị cáo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã CL, huyện LN về việc có đóng góp ủng hộ quỹ tình nghĩa xã CL nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp và đảm bảo được tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[5] Về các nội dung khác:

Đối với Phạm Văn T, Dương Văn A quá trình điều tra xác định không tham gia, không liên quan đến hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn Đức L nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Văn T1 có hành vi sử dụng súng đồ chơi bắn đạn diêm dọa L khi bị L cầm dao đuổi nhưng không có căn cứ xác định gây thương tích cho L, chưa đủ yếu tối cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên khẩu súng T1 sử dụng thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm bị

cấm, không phải vũ khí quân dụng, ngày 17/01/2025, Công an huyện LN đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T1 là đúng quy định.

Đối với thương tích của Nguyễn Đức L do L từ chối giám định thương tích, không yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức L và Phạm Văn T không yêu cầu, đề nghị bồi thường đối với thương tích, tài sản nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, kích thước (2,2x0,95)cm, phần đáy có ký tự "YAS GLD PAK 9mm", phần đầu là chất màu đen (dạng cao su); 01 vật hình dạng khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357"; 09 băng tròn, bằng nhựa, màu đỏ, mỗi băng có 08 viên, trong đó có 07 băng có 08 viên chứa chất bột màu trắng, 01 băng có 07 viên chứa chất bột màu trắng và 01 viên rỗng, 01 băng có 05 viên chứa chất bột màu trắng và 03 viên rỗng là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Một con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm bị cáo L dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Một con dao dài 87 cm, chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm tịch thu của Phạm Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Phạm Văn T.

Đối với vật chứng, tài sản khác đã được Cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho chủ sở hữu Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1-Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức L cho Uỷ ban nhân dân xã CL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng, kích thước (2,2x0,95)cm, phần đáy có ký tự "YAS GLD PAK 9mm", phần đầu là chất màu đen (dạng cao su); 01 vật hình dạng khẩu súng bằng kim loại, dạng côn xoay dài 19 cm, trên thân có chữ "NO357"; 09 băng tròn, bằng nhựa, màu đỏ, mỗi băng có 08 viên, trong đó có 07 băng có 08 viên chứa chất bột màu trắng, 01 băng có 07 viên chứa chất bột màu trắng và 01 viên rỗng, 01 băng có 05 viên chứa chất bột màu trắng và 03 viên rỗng; 01 con dao dài 75,3 cm, đầu nhọn, chuôi cầm bằng gỗ dài 08 cm.

Trả lại Phạm Văn T 01 con dao dài 87 cm, chuôi cầm bằng kim loại hình tròn dài 36,2 cm.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều: 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự;
- VKSND huyện LN;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Phòng cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã CL, huyện LN;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Thân Thị Hải Minh